TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẢO LÂM** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 64/2021/HS -ST
Ngày: 07-12-2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO LÂM, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nông Thanh Chuyên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nông Văn Chương

Bà Hoàng Thị Hoa

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông Đàm Nhật Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa***: Ông Đàm Thanh Tình - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 61/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 27 tháng 4 năm 1990 tại B, Hà Giang;

Nơi ĐKTT: N, Y, B, Hà Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1967; con bà Nguyễn Thị Nh, sinh năm 1972; Vợ, con: chưa có; Anh chị em ruột: Bị cáo có 02 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất; Tiền án: có 01 tiền án (ngày 27/11/2020 Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, Cao Bằng xử phạt 10 tháng tù về tội trộm cắp tài sản), tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/9/2021 cho đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Trịnh Khắc S, sinh năm 1963; Nơi cư trú: Xóm P, xã Q, huyện L, tỉnh Cao Bằng (Vắng mặt tại phiên toà).

- *Người bào chữa:* Bà Hoàng Diệp H - Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung Tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Cao Bằng bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H. (Có mặt tại phiên toà).

- *Người làm chứng:*

+ Dương Văn L, sinh năm 2000; Nơi cư trú: N, Y, B, Hà Giang. (Có mặt tại phiên toà)

+ Hoàng Văn H1, sinh năm 1988; Nơi cư trú: Xóm T, xã Q, huyện L, tỉnh Cao Bằng.(Vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 27/7/2021, Hoàng Văn H1, trú tại: T, Q, L, Cao Bằng đến chơi tại nhà em gái ở X, C, V, Cao Bằng. Khoảng 04 giờ sáng ngày 28/7/2021, H1 quay về nhà, H1 đi nhờ xe của một người lạ đến chợ P, Q, L. Tại đây, H1 nhìn thấy 01 sạp bán hàng làm bằng sắt được sơn màu đỏ, dài khoảng 02 mét, rộng khoảng 1,5 mét, nặng khoảng 50kg của Trịnh Khắc S trú tại: P, Q, L đang để ở bên đường khu vực chợ P, đoạn rẽ vào trụ sở UBND xã Q. Nhìn xung quanh không có ai trông coi nên H1 nảy sinh ý định trộm cắp chiếc sạp trên, H1 một mình bê chiếc sạp sắt đi theo hướng xã G cách vị trí để sạp ban đầu khoảng 100 mét, H1 dừng lại rồi cất giấu sạp ở khu vực bên phải đường gần bờ sông có cỏ rậm rạp.

Sau khi cất giấu xong H1 quay lại chợ P chơi. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, H1 gặp Nguyễn Văn H và Dương Văn L cùng trú tại N, Y, B, Hà Giang. H1 nói với H và L về việc mình vừa lấy trộm 01 chiếc sạp sắt ở chợ P và đã đưa đi cất giấu, H1 rủ H và L đến khi trời chập tối cùng H1 đi lấy sạp sắt đem đi bán và hứa nếu bán được sẽ chia tiền cho H và L, nghe vậy H và L đồng ý, H1 dẫn H và L đến xem chỗ giấu sạp sắt. Khoảng 19 giờ cùng ngày H1 cùng H và L đi đến chỗ giấu sạp sắt, L chở H bằng xe máy nhãn hiệu Honda Wave S, màu sơn đen - xám, biển kiểm soát 23K1 - 042.93 còn H1 đi bộ đi trước, đến nơi H1 và H trực tiếp xuống bê sạp sắt lên đường, L đứng trên đường cảnh giới. Khi H1 và H bê sạp sắt lên trên đường thì bị tổ công tác Công an xã Q đang làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát phát hiện và bắt quả tang về hành vi trộm cắp tài sản, thu giữ toàn bộ tang vật có liên quan và đưa các đối tượng về trụ sở Công an xã để làm việc, đồng thời Công an xã Q đã bàn giao vụ việc cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bảo Lâm, Cao Bằng để tiếp tục điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra xác định, Nguyễn Văn H có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, cụ thể: Tại bản án số 37/HSST ngày 27/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, Cao Bằng xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 25/6/2021 H chấp hành xong án phạt tù và trở về địa phương sinh sống.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 135/KL-HDĐGTS ngày 13/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản huyện Bảo Lâm, Cao Bằng kết luận: 01 sạp bán hàng làm bằng loại sắt V6 có giá là 330.000đ (ba trăm ba mươi nghìn đồng).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn H không thừa nhận về hành vi phạm tội của bản thân, tuy nhiên lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Hoàng Văn H1, Dương Văn L và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đối với chiếc sạp sắt bán hàng là vật chứng của vụ án thu giữ khi bắt quả tang, ngày 28/7/2021, sau khi bị hại Trịnh Khắc S xác nhận là sạp của S bị mất trộm. Công an xã Q, L đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Trịnh Khắc S.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave S màu sơn đen – xám, biển kiểm soát 23K1- 042.93 mà L sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của Nguyễn Thị Phương trú tại N, Y, B, Hà Giang. L mượn Phương chiếc xe trên để sử dụng. Khi mượn xe thì Phương không biết L đi đâu, làm gì. Ngày 04/10/2021, Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe máy trên cho chủ sở hữu hợp pháp là Nguyễn Thị Phương.

Các vật chứng, tài sản đã tạm giữ khác gồm: Tiền Việt Nam 38.260.000 đồng (Ba mươi tám triệu hai trăm S mươi nghìn đồng), tạm giữ khi bắt khẩn cáp Nguyễn Văn H đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để đảm bảo việc xét xử và thi hành án.

Hành vi của Nguyễn Văn H đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy cứu trách nhiệm hình sự về tội: *"Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSBL ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải và thừa nhận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Trịnh Khắc S vắng mặt tại phiên toà có đơn trình bày việc ông bị trộm cái sạp sắt bán tạp hoá, như nội dung vụ án đã nêu trên. Ông S đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về trách nhiệm dân sự, đề nghị HĐXX xử phạt Nguyễn Văn H theo quy định của pháp luật.

Người làm chứng Dương Văn L trình bày: Sáng ngày 27/7/2021, Hoàng Văn H1 gặp và rủ H và L cùng nhau mang chiếc sạp đem đi bán, H1 nói khi bán được sẽ chia tiền cho H và L. H1 nói với H và L chiếc sạp sắt là do H1 trộm cắp. Đến tối cùng ngày, khi H, L và H1 đang bê sạp đi bán thì bị Công an xã Q phát hiện và bắt quả tang.

Người bào chữa bà Hoàng Thị Diệp H trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn H: người bào chữa nhất trí với phần luận tội của đại diện Viện kiểm sát, do bị cáo chưa nhận thức được hết hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra, sau khi nhận ra lỗi bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo. Nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự, cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất mà đại diện viện kiểm sát đã đề nghị. Ngoài ra, số tiền bị cáo bị tạm giữ không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, đề nghị trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền 38.260.000 đồng (Ba mươi tám triệu hai trăm S mươi nghìn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 09 đến 12 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Không

- Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đặt vấn đề xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn H số tiền Tiền Việt Nam 38.260.000 đồng (Ba mươi tám triệu hai trăm S mươi nghìn đồng).

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Văn H không có ý kiến tranh luận đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bảo Lâm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tung. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn H phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án như: Lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án. Từ các tài liệu, chứng cứ nêu trên đã có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 04 giờ 45 phút ngày 28/7/2021, tại chợ P thuộc xóm P, Q, L, Cao Bằng, Hoàng Văn H1 đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật trộm cắp tài sản là 01 sạp bán hàng làm bằng sắt được sơn màu đỏ, dài 02 mét, rộng 1,5 mét, nặng 50kg trị giá 330.000 đồng (Ba trăm ba mươi nghìn đồng) của Trịnh Khắc S rồi đem đi cất giấu cách đó khoảng 200 mét. Sau đó, H1 gặp và rủ H và L cùng nhau mang chiếc sạp đem đi bán, H1 nói khi bán được sẽ chia tiền cho H và L. H và L biết rõ chiếc sạp sắt là do H1 trộm cắp nhưng vẫn đồng ý giúp H1 mang sạp sắt đi bán, khi H và H1 đang bê sạp đi bán thì bị Công an xã Q phát hiện và bắt quả tang. Nguyễn Văn H có 01 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, trong vụ án này, H phạm tội trộm cắp tài sản với vai trò đồng phạm là người giúp sức.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội *"Trộm cắp tài sản*" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội Trộm cắp tài sản và xử phạt bị cáo từ 09 đến 12 tháng tù Hội đồng xét xử nhận thấy, mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

- Về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Văn H có nhân thân xấu, có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản do Toà án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng xử phạt 10 tháng tù theo bản án số 37/2021/HSST ngày 27/11/2020.

- Về tình tiết tăng nặng: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn H thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, do đó cần xem xét cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, nhưng do ý thức không tuân thủ pháp luật, bị cáo biết rõ tài sản do trộm cắp mà có nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với vai trò giúp sức. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, chẳng những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân vì phải thường xuyên đề cao cảnh giác.

Hành vi phạm tội bị cáo Nguyễn Văn H thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo không thành khẩn khai báo và có thái độ quanh co chối tội, tuy nhiên tại phiên toà bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có nhân thân xấu, không đủ điều kiện để được hưởng án treo theo Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao. Căn cứ hành vi phạm tội, các tình tiết định khung và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có một mức án phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện có ích cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Nguyễn Văn H không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên HĐXX xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì nên không đặt vấn đề xem xét.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho bị cáo số tiền Tiền Việt Nam 38.260.000 đồng (Ba mươi tám triệu hai trăm S mươi nghìn đồng).

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đề nghị của người bào chữa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên cần được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H **09 (Chín)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam là ngày 17/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015.

Trả lại cho bị cáo số tiền Tiền Việt Nam 38.260.000 đồng (Ba mươi tám triệu hai trăm S mươi nghìn đồng).

(Số vật chứng trên đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 07 ngày 28/10/2021).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000,đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo, vắng mặt bị hại. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Đội ĐTTH – CA huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Nông Thanh Chuyên